

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 614/TTr-SVHTTDL ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực văn hóa: 04 thủ tục hành chính (Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 3144/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố niêm yết công khai, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Thời gian hoàn thành trong thời hạn 02 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Xây dựng; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TTPVHCC (01b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

(Kèm theo Quyết định số 687 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA				
01	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương.	- Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000 đồng/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 10.000.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương .	Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có)	Căn cứ pháp lý
I LĨNH VỰC VĂN HÓA					
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có)	Căn cứ pháp lý
	kinh doanh dịch vụ karaoke			<p>karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định.</p> <p>- Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định.</p> <p>- Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.</p>	<p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.</p> <p>- Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.</p> <p>- Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương</p>

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 687 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

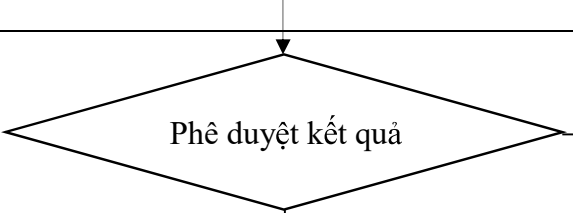
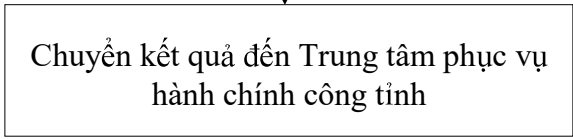
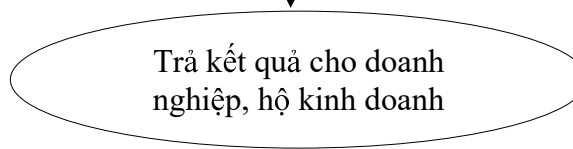
I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

1.1. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	½ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản (QLVHBCXB)	02 ngày làm việc
B3	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo Sở VH-TT-DL	½ ngày làm việc
B4	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QLVHBCXB)	04 ngày làm việc
B5	Xây dựng dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Chuyên viên Phòng QLVHBCXB	1,5 ngày làm việc

B6		Lãnh đạo Sở VHTTDL	01 ngày làm việc
B7		Chuyên viên Phòng QL VHBCXB	½ ngày làm việc
B8		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VHTTDL phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản xây dựng dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở VH TTDL phê duyệt kết quả, chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

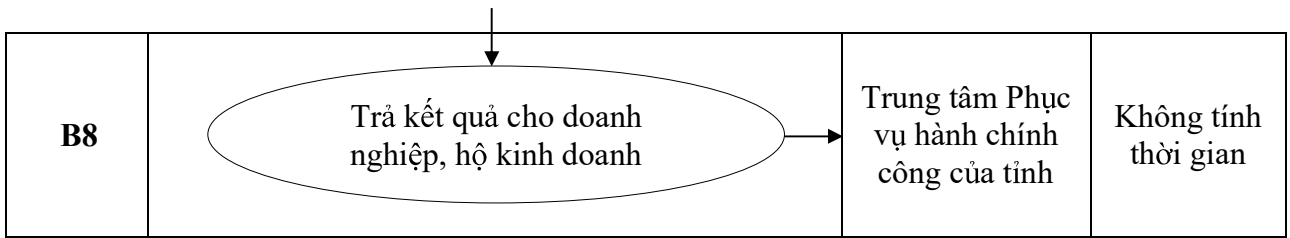
Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản, chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

2. Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

2.1. *Thời hạn giải quyết:* 07 ngày làm việc, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. *Sơ đồ Quy trình giải quyết:*

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	½ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản (QLVHBCXB)	2 ngày làm việc
B3	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	½ ngày làm việc
B4	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QLVHBCXB)	02 ngày làm việc
B5	Xây dựng dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Chuyên viên Phòng QLVHBCXB	01 ngày làm việc
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở VH TTDL	½ ngày làm việc
B7	Chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên Phòng QLVHBCXB	½ ngày làm việc



2.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định. Trường hợp thay đổi về chủ sở hữu thì không phải thành lập đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH-TT-DL phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản xây dựng dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH-TT-DL phê duyệt Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày kể từ khi Lãnh đạo Sở VH-TT-DL phê duyệt kết quả, chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ chuyên viên phòng Quản lý Văn hóa và Báo chí, Xuất bản, chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tình trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC VĂN HÓA

1. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

1.1. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	02 ngày làm việc
B3	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo UBND cấp huyện	½ ngày làm việc
B4	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin)	04 ngày làm việc
B5	Xây dựng dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	1,5 ngày làm việc
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc

B7	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;"> Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện </div>	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	½ ngày làm việc
B8	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center;"> Trả kết quả cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh </div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ thường trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả, phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

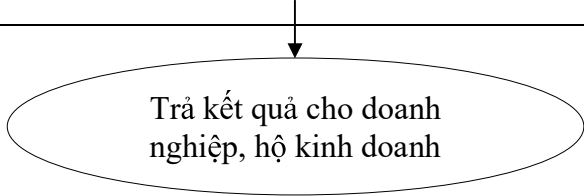
Công chức tiếp nhận hồ sơ thường trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện nhận hồ sơ/kết quả từ Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chuyển cho Tổ hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả để trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

2.1. *Thời hạn giải quyết:* 07 ngày làm việc, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. *Sơ đồ Quy trình giải quyết:*

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	02 ngày làm việc
B3	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo UBND cấp huyện	½ ngày làm việc
B4	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin)	02 ngày làm việc
B5	Xây dựng dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	01 ngày làm việc
B6	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND cấp huyện	½ ngày làm việc
B7	Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	½ ngày làm việc

B8		Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian
-----------	-----------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------	----------------------

2.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thường trực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định. Trường hợp thay đổi về chủ sở hữu thì không phải thành lập đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin xây dựng dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả, phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

Công chức tiếp nhận hồ sơ thường trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện nhận hồ sơ/kết quả từ Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin chuyển cho Tổ hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả để trả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 687 /QĐ-UBND
ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH BỊ BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA		
1.	1.001029.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
2.	1.000963.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH BỊ BÃI BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đã được công bố tại Quyết định
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA		
1.	1.001029.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Quyết định số 3144/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2.	1.000963.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	
3.	1.001008.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	
4.	1.000922.00 0.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	

